

Bản án số: 23/2017/ HSST
Ngày: 15/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thế Hùng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vy Phát Tước

Bà Nguyễn Thị Nga.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ma Thị Khuyên - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà Ma Thị Tô Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2017, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2017/ HSST ngày 04 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H (*Tên gọi khác không*), sinh ngày 18 tháng 01 năm 1980. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12. Con ông Hoàng Văn H2 (Đã chết) và con bà Lương Thị N. Vợ: Bàn Thị T (Đã ly hôn); Con: Chưa có.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01, ngày 01/11/2013 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn là 24 (hai tư) tháng, ngày 04/10/2015 chấp hành xong về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại:** Bà Lương Thị N – sinh năm 1955; Trú tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng Quý N – sinh năm 1970. Trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

- Anh Phạm Viết L – sinh năm 1973. Trú tại: Xóm L, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt)

- Chị Hoàng Thị Đ – sinh năm 1976; Trú tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11h 00' ngày 11 tháng 12 năm 2016, Hoàng Văn H nói chuyện với chị gái là Hoàng Thị Đ và mẹ đẻ là bà Lương Thị N về việc bán chiếc tủ lạnh của bà N đang gửi tại nhà chị Đ, nhưng bà N và chị Đ không đồng ý. Đến khoảng 11h30' cùng ngày, nhân lúc nhà chị Đ không có ai, Hoàng Văn H một mình lén lút vào bếp nhà chị Đ lấy chiếc chìa khoá cửa nhà của chị Đ, mà H đã giấu ở lỗ đục của cột nhà bếp từ trước, rồi mở cửa để đi từ bếp vào trong nhà chị Đ. Vào được trong nhà, Hoàng Văn H đến vị trí để chiếc tủ lạnh Panasonic rút phích cắm tủ lạnh, rút chốt cửa chính và dùng hai tay ôm phần thân của chiếc tủ lạnh nhấc lên và di chuyển theo đường từ cửa chính, vòng qua bên trái nhà chị Đ tới trước cửa nhà H, H đặt chiếc tủ lạnh xuống, sau đó quay lại nhà chị Đ khóa cửa, rồi để chìa khóa vào chỗ cũ và quay lại nhà mình. Khoảng 13h cùng ngày, Hoàng Văn H một mình đi bộ lên ngã ba hướng đi thôn Bản C, xã T thì gặp anh Hoàng Quý N (sinh năm 1970, trú tại thôn Đ, xã N, huyện C), H mượn xe mô tô của anh N để chở tủ lạnh đi tiêu thụ, H hỏi và được anh N đồng ý cho mượn xe, H điều khiển xe mô tô BKS 97F3 – 4305 về nhà và dùng dây cao su buộc chiếc tủ lạnh vào yên xe rồi điều khiển xe chở tủ lạnh xuống thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, bán cho hiệu sửa chữa của anh Phạm Viết L (sinh năm 1973, trú tại Xóm L, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) được 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Sau khi bán được tủ lạnh, Hoàng Văn H điều khiển xe về nhà và trả lại xe cho anh N, số tiền bán tủ lạnh Hoàng Văn H đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 07/ HĐ – ĐGTS ngày 19/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn kết luận: Giá trị của chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic, kiểu máy NR – BJ175SNVN, ngày xuất xưởng NOV 2013 tại thời điểm mất trộm có giá trị là 3.100.900đ (Ba triệu một trăm nghìn chín trăm đồng)

Tại bản cáo trạng số: 17/KSĐT - KT ngày 04/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 138/BLHS.

Điều 138 có nội dung quy định như sau:

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm. ”

Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, phù hợp với các lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng 11h 30' ngày 11/12/2016 Hoàng Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic của bà Lương Thị N, để tại nhà của chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1976, trú tại Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tại thời điểm mất trộm chiếc tủ lạnh có giá trị là 3.100.900đ (Ba triệu một trăm nghìn chín trăm đồng).

Như vậy có đủ cơ sở pháp lý khẳng định việc truy tố, xét xử bị cáo Hoàng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý và sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46/BLHS. Do tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cho nên cần phải có thời gian cải tạo đối với bị cáo, mới giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, người bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra có thu giữ 01 (một) chiếc chìa khóa bằng kim loại có màu bạc, trên chìa khóa có dòng chữ THANH TAM ở một mặt, mặt còn lại có ghi dòng chữ GOLD – GLOBE đã qua sử dụng; 01 (một) ổ khóa loại khóa dây, ổ màu đồng, dây khóa bằng kim loại được bọc bằng vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử, xét thấy đối với 01 (một) chiếc chìa khóa bằng kim loại có màu bạc, trên chìa khóa có dòng chữ THANH TAM ở một mặt, mặt còn lại có ghi dòng chữ GOLD – GLOBE đã qua sử dụng; 01 (một) ổ khóa loại khóa dây, ổ màu đồng, dây khóa bằng kim loại được bọc bằng vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng đây là vật dụng của nhà chị Hoàng Thị Đ, tại phiên tòa chị Hoàng Thị Đ không có nhu cầu được lấy lại, cho nên xét thấy cần tịch thu để tiêu hủy số vật chứng trên.

Đối với anh Hoàng Quý N là người cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô để chở tủ lạnh đi bán, nhưng anh N không biết chiếc tủ lạnh do Hoàng Văn H trộm cắp mà có, nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với anh Phạm Viết L là người đã mua chiếc tủ lạnh với Hoàng Văn H, trong quá trình mua bán anh L không biết chiếc tủ lạnh là do bị cáo H phạm tội mà có, vì vậy không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

* Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46/BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H: 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2017.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS; Điều 76/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc chìa khóa bằng kim loại có màu bạc, trên chìa khóa có dòng chữ THANH TAM ở một mặt, mặt còn lại có ghi dòng chữ GOLD – GLOBE đã qua sử dụng; 01 (một) ổ khóa loại khóa dây, ổ màu đồng, dây khóa bằng kim loại được bọc bằng vỏ nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 22/5/2017 giữa cơ quan Công an huyện C với cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện C)

* Về án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS; Luật án phí, lệ phí .

- Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS H. Chợ Đồn;
- CA H. Chợ Đồn;
- CCTHADS H. Chợ Đồn;
- TA tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người bị hại, NLQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thế Hùng

